

Số: 29 /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023

HƯỚNG DẪN
**Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự,
hôn nhân và gia đình năm 2024**

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024, Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023 về thực hiện công tác trọng tâm của VKSND tối cao năm 2024, thực hiện phương châm công tác “**Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả**”, VKSND tối cao (Vụ 9) hướng dẫn công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình (gọi tắt là công tác kiểm sát dân sự) năm 2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của VKSND theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, quy chế, quy định, hướng dẫn của Viện trưởng VKSND tối cao trong công tác kiểm sát dân sự, xác định khâu công tác này là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của toàn Ngành trong năm 2024. Do đó, phải có sự quan tâm toàn diện, chủ động, tích cực, quyết liệt đề ra các biện pháp phù hợp và thực hiện có chất lượng, hiệu quả, khắc phục ngay những hạn chế, yếu kém, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu công tác; trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm đột phá là “**Nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị, hạn chế án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát**”, cụ thể:

1. Chủ động đề ra các biện pháp cụ thể, thiết thực bảo đảm tỷ lệ kháng nghị, kiến nghị được chấp nhận đạt và vượt chỉ tiêu của Quốc hội và của Ngành, năm sau phải đạt cao hơn năm trước. Giảm tối đa tỷ lệ án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát và xác định rõ trách nhiệm khi có án bị hủy, sửa. Nâng cao chất lượng, tỷ lệ, bảo đảm tiến độ giải quyết đơn, thông báo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

2. Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao về xây dựng đội ngũ cán bộ cho công tác kiểm sát dân sự tại Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022. Trong đó, tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên; có chính sách khích lệ, động viên thông qua việc quy hoạch, tạo điều kiện



học tập, bổ nhiệm, bố trí chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên nhằm tạo động lực, khát vọng công hiến và từng bước xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi trong khâu công tác này.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin theo Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao trong công tác kiểm sát dân sự; trọng tâm là việc quản lý hồ sơ vụ việc trên môi trường số; xây dựng sơ đồ hóa chứng cứ trong giải quyết các vụ việc; số hóa hồ sơ lưu trữ; trợ lý ảo cho Kiểm sát viên; các phần mềm quản lý công tác nghiệp vụ của VKS cấp mình và cấp dưới. Tuyệt đối bảo mật thông tin tài liệu, dữ liệu công tác theo quy định.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

1.1. VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQLT/BCSD ngày 11/5/2023 của Ban cán sự đảng TAND tối cao và Ban cán sự đảng VKSND tối cao để tăng cường phối hợp giữa VKSND và TAND trong công tác kiểm sát dân sự; Ban hành nghị quyết chuyên đề chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát dân sự của VKS cấp mình và cấp dưới; có kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ Kiểm sát viên, công chức, xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi về lĩnh vực công tác này.

1.2. Viện trưởng VKSND cấp cao, cấp tỉnh, cấp huyện phải trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm sát dân sự, thực hiện nghiêm túc, thực chất trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Viện trưởng VKS theo quy định của pháp luật; bảo đảm các chỉ tiêu công tác quan trọng phải có sự chuyển biến tích cực qua từng năm. Tạo uy tín của Viện trưởng và VKS đối với cấp ủy, chính quyền, phối hợp tốt, hiệu quả với Tòa án và các cơ quan có liên quan.

Viện trưởng VKS phải trực tiếp nghe báo cáo, quyết định quan điểm của VKS đối với các vụ việc phức tạp, quan hệ tranh chấp mới, có phạm vi ảnh hưởng rộng, được cấp ủy, chính quyền và xã hội quan tâm để xem xét, quyết định; trực tiếp xem xét các vụ việc Toà án không chấp nhận quan điểm của VKS, không chấp nhận kháng nghị của VKS để quyết định việc kháng nghị hoặc báo cáo VKS cấp trên kháng nghị; quyết định việc bổ sung, thay đổi, rút kháng nghị trước khi mở phiên tòa, phiên họp; quyết định việc kiến nghị và có biện pháp xử lý phù hợp đối với kiến nghị không được trả lời hoặc tiếp thu. Viện trưởng VKS cấp trên trực tiếp xem xét các vụ việc VKS cấp dưới có báo cáo đề nghị kháng nghị, kiến nghị để quyết định việc kháng nghị, kiến nghị hoặc các vụ việc phải rút kháng nghị của VKS cấp dưới.

1.3. Viện trưởng VKSND cấp cao, cấp tỉnh rà soát, đánh giá toàn diện việc xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên, công chức thực hiện công tác kiểm sát dân sự trong 03 năm (01/12/2020 - 30/11/2023), nhất là việc thực hiện nội dung về công tác cán bộ tại Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng



VKSND tối cao, trong đó tập trung: (1) Lựa chọn, bố trí Kiểm sát viên, công chức có trình độ, kinh nghiệm và bản lĩnh đảm nhiệm khâu công tác này; (2) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp làm việc; (3) Theo dõi, đánh giá, quy hoạch, sử dụng, điều động, luân chuyển cán bộ; (4) Đề xuất chế độ, chính sách khích lệ động viên, tạo động lực...(xây dựng báo cáo gửi VKSND tối cao theo kế hoạch riêng).

VKS các cấp có giải pháp tìm kiếm, lựa chọn công chức cho khâu kiểm sát dân sự từ sinh viên có năng lực, sở trường về lĩnh vực pháp luật dân sự từ Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và các cơ sở đào tạo đại học luật có uy tín khác; có chính sách thu hút công chức đến công tác ở lĩnh vực này. Lựa chọn người đứng đầu đơn vị làm công tác kiểm sát dân sự trưởng thành từ công tác này và có chuyên môn sâu; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch để bảo đảm tính kế thừa.

Sử dụng cán bộ hợp lý, bảo đảm công chức có đủ thời gian nâng cao trình độ, tích lũy kinh nghiệm, phát huy năng lực; tạo môi trường, điều kiện để công chức yên tâm công tác. Việc đào tạo, tự đào tạo cần tập trung về phương pháp tư duy, phương pháp làm việc, về nội dung cần chuyên sâu, sát với thực tiễn, yêu cầu công tác của từng VKS, tránh hình thức. Người mới được phân công làm công tác kiểm sát dân sự phải bố trí lãnh đạo, Kiểm sát viên có năng lực, kinh nghiệm kèm cặp, hướng dẫn và luân phiên thay đổi người hướng dẫn.

Cán bộ giỏi, có nguyện vọng gắn bó với công tác này, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung phải được bảo vệ, ưu tiên quy hoạch phát triển, bổ nhiệm chức danh, bố trí chức vụ lãnh đạo, quản lý nhằm ghi nhận, tạo động lực cống hiến để xây dựng đội ngũ chuyên gia giỏi.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình

2.1. VKS phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu công tác theo yêu cầu của Quốc hội và VKSND tối cao, kết quả năm sau phải cao hơn năm trước, việc thực hiện chỉ tiêu phải thực chất, tránh hình thức; đặc biệt, phải phấn đấu đạt chỉ tiêu VKS kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm được Tòa án chấp nhận. Đơn vị chưa đạt chỉ tiêu phải xác định rõ trách nhiệm, nguyên nhân và giải pháp khắc phục kịp thời; đơn vị đã đạt chỉ tiêu không được chủ quan, tự mãn mà tiếp tục có biện pháp nâng cao tỷ lệ, thành tích đã đạt được.

2.2. Nâng cao chất lượng nghiên cứu hồ sơ và phát biểu quan điểm tại phiên tòa, phiên họp: Phối hợp với Tòa án để tiếp cận nhanh hồ sơ vụ án và tham gia vào quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ; tổ chức việc nghiên cứu hồ sơ hợp lý, khoa học bảo đảm Kiểm sát viên tham gia đầy đủ phiên tòa, phiên họp theo quy định của pháp luật. Chủ động kiểm sát việc giải quyết vụ việc của Tòa án ngay từ đầu. Những vụ việc phức tạp, Viện trưởng VKS cần lựa chọn, phân công Kiểm sát viên nghiên cứu hồ sơ, tham gia phiên tòa đáp ứng yêu cầu; tổ

chức lấy ý kiến của tập thể Lãnh đạo VKS, Ủy ban kiểm sát hoặc thỉnh thị VKS cấp trên để chuẩn bị quan điểm của VKS được phát biểu tại phiên tòa có chất lượng. Chấn chỉnh việc lập, quản lý, sử dụng hồ sơ kiểm sát theo đúng quy định của VKSND tối cao.

Rà soát, tổng hợp, theo dõi các vụ việc tạm đình chỉ (về tổng số vụ việc; căn cứ, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc việc tạm đình chỉ từng vụ việc; các biện pháp đã thực hiện; thời điểm tiếp tục giải quyết vụ án...), đôn đốc Toà án thực hiện các biện pháp khắc phục lý do tạm đình chỉ trong thời gian ngắn nhất để kịp thời đưa vụ việc ra giải quyết.

2.3. Kịp thời phát hiện vi phạm, tiêu cực trong quá trình giải quyết vụ việc và qua kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án. Trường hợp Kiểm sát viên không tham gia phiên tòa, phiên họp cần có biện pháp nhanh chóng tiếp cận với bản án, quyết định để kiểm sát kịp thời, yêu cầu Toà án chuyển hồ sơ khi thấy có dấu hiệu vi phạm. Khắc phục triệt để tình trạng phát hiện được vi phạm mà không còn thời hạn kháng nghị.

2.4. VKS thực hiện quyền yêu cầu đối với Toà án trong tố tụng dân sự phải bảo đảm đúng trường hợp pháp luật quy định, cần thiết, rõ ràng và khả thi; theo dõi việc Toà án thực hiện yêu cầu. Nếu chưa bảo đảm tài liệu, chứng cứ để giải quyết đúng đắn vụ việc thì kiến nghị Toà án hoặc VKS tự xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ để thực hiện quyền kháng nghị.

2.5. VKS thực hiện quyền kiến nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật Tổ chức VKSND, theo từng vụ việc hoặc tổng hợp vi phạm để kiến nghị. Kiến nghị phải chính xác, kịp thời. Chú trọng kiến nghị phòng ngừa, khắc phục đối với những thiếu sót, vi phạm của các cơ quan, tổ chức trong quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, công chứng, giám định, định giá, thẩm định giá tài sản... và trong việc thực hiện yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ của VKS. Kiến nghị được trả lời đồng ý, tiếp thu mới được tính chỉ tiêu. Kiến nghị không được trả lời thì VKS đôn đốc, trao đổi với cơ quan, tổ chức bị kiến nghị; nếu vẫn không được trả lời hoặc trả lời không tiếp thu mà không có lý do chính đáng thì VKS thông báo đến cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ quan, tổ chức bị kiến nghị, báo cáo VKS cấp trên kiến nghị hoặc có biện pháp phù hợp khác bảo đảm kiến nghị có hiệu lực, hiệu quả.

2.6. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 và Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác kháng nghị. Mỗi VKS phải bảo đảm đạt chỉ tiêu của Quốc hội về tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm được Toà án chấp nhận.

Nâng cao số lượng và chất lượng kháng nghị phúc thẩm của VKS ngang cấp. VKS chủ động thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm khi phát hiện vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm không phụ thuộc việc thực hiện quyền kháng cáo

của đương sự theo đúng quy định. VKSND các cấp phối hợp chặt chẽ, thực hiện kịp thời, hiệu quả các việc sau đây: gửi bản án, quyết định của Tòa án; cho ý kiến trước khi quyết định kháng nghị; thông báo phát hiện vi phạm, đề nghị VKS cấp trên kháng nghị; trao đổi trước khi rút hoặc không chấp nhận kháng nghị của VKS cấp dưới; tổ chức rút kinh nghiệm giữa các cấp VKS khi kháng nghị không được chấp nhận.

Các VKSND cấp cao tăng cường trách nhiệm, kiểm sát chặt chẽ việc kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, tổ chức nghiên cứu kỹ, lựa chọn kháng nghị những bản án, quyết định vi phạm nghiêm trọng, rõ ràng, bảo đảm kháng nghị có tính thuyết phục cao, khắc phục tình trạng kháng nghị tràn lan, thiếu căn cứ; trước khi kháng nghị phải nghe duyệt án, trường hợp phức tạp, tập thể lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo VKS, UBKS họp cho ý kiến. Các quyết định kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm của VKSND cấp cao không được Tòa án chấp nhận phải được xem xét, thông báo đề nghị VKSND tối cao kháng nghị.

Tăng tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trên cả số đơn đã thụ lý và số vụ việc VKS đã nhận được hồ sơ vụ án. Giải quyết dứt điểm số đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm còn tồn đọng; không để xảy ra trường hợp đơn đã thụ lý nhưng không được xem xét, giải quyết trong thời hạn kháng nghị và đơn quá hạn giải quyết do lỗi chủ quan của Kiểm sát viên, công chức nghiên cứu hồ sơ vụ việc.

2.7. VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh xây dựng Báo cáo chuyên đề “Công tác kiến nghị, kháng nghị, án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát trong kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình” theo các kỳ sơ kết, tổng kết công tác của Ngành (tháng 5 và tháng 11/2024) và các kỳ báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao trước Quốc hội (các tháng 4, 8 và 10/2024) (*có hướng dẫn riêng*).

2.8. VKSND cấp cao rà soát, tổng hợp, đánh giá công tác kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình trong 03 năm (01/12/2020 - 30/11/2023), tập trung các vấn đề chính sau: (1) Rà soát các kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm của Tòa án, VKS đã được chấp nhận để nhận diện các vi phạm phải kháng nghị trong từng loại tranh chấp; (2) Rà soát các kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm của Tòa án, VKS không được chấp nhận, xác định nguyên nhân; (3) Rà soát các vấn đề VKS kháng nghị không được chấp nhận nhưng Tòa án kháng nghị lại được chấp nhận...(*xây dựng báo cáo gửi VKSND tối cao theo kế hoạch riêng*).

2.9. VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh theo dõi việc thụ lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến lợi ích Nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người yếu thế; đánh giá vai trò của VKSND trong việc bảo vệ các lợi ích này qua công tác kiểm sát, phục vụ việc nghiên cứu các đề án triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành trung ương

Đảng khóa XIII (*xây dựng báo cáo gửi VKSND tối cao theo kế hoạch riêng*).

2.10. VKSND cấp tỉnh rà soát, tổng hợp, đánh giá việc kiểm sát quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành tại Tòa án theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020 trong 03 năm (01/01/2021 - 31/5/2024), tập trung các vấn đề chính sau: (1) Số lượng vụ việc thụ lý kiểm sát; (2) Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ; (3) Kết quả kiểm sát (số kiến nghị, các dạng vi phạm đã phát hiện...); (4) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; (5) Đề xuất, kiến nghị đối với VKSND tối cao...(*xây dựng báo cáo gửi VKSND tối cao theo kế hoạch riêng*).

3. Tổng kết thực tiễn, hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời thỉnh thị, thông báo rút kinh nghiệm và tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm

3.1. VKS cấp trên tăng cường sơ kết, tổng kết việc thi hành pháp luật trong thực tiễn công tác, hướng dẫn nghiệp vụ theo hướng chuyên sâu; phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, kỹ năng nghiệp vụ; trả lời thỉnh thị của VKS cấp dưới đúng thời hạn; kịp thời giải đáp vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ, tổng hợp những vướng mắc phổ biến để ban hành văn bản giải đáp chung.

3.2. VKS cấp trên thông báo các giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả trong lĩnh vực công tác này (về lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; bố trí và sử dụng cán bộ; nghiệp vụ kiểm sát; quan hệ phối hợp; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số...) để nhân rộng, triển khai thực hiện trong phạm vi địa bàn.

3.3. VKS các cấp tổ chức rút kinh nghiệm qua kiểm sát việc giải quyết các vụ án lớn, phức tạp; rút kinh nghiệm các bản án, quyết định bị hủy, sửa có trách nhiệm của VKS, kháng nghị của VKS không được chấp nhận (đặc biệt đối với VKS cấp huyện, VKS cấp cao), trường hợp VKS rút kháng nghị, xác định rõ trách nhiệm của từng công chức, Kiểm sát viên, lãnh đạo có liên quan. Đối với các kháng nghị của VKS đã được Hội đồng xét xử chấp nhận thì lựa chọn thông báo rút kinh nghiệm theo yêu cầu thực tiễn công tác của đơn vị.

3.4. VKS các cấp phối hợp chặt chẽ với Toà án tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo đúng Hướng dẫn số 32/HD-VKSTC ngày 30/11/2018 của VKSND tối cao (chỉ tính chỉ tiêu đối với loại phiên tòa này), tăng cường tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm bằng hình thức trực tuyến để mở rộng các đối tượng có thể tham gia theo dõi phiên tòa. Khắc phục triệt để việc tổ chức phiên tòa mang tính đối phó, hình thức.

4. Công tác phối hợp

4.1. VKSND cấp tỉnh, cấp huyện tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, sự ủng hộ của chính quyền địa phương, đồng thời tham mưu tích cực, có chất lượng cho cấp ủy, tham gia có hiệu quả với chính quyền địa phương trong việc xây dựng chủ trương, chính sách, ban hành văn bản, giải quyết các vụ việc phức tạp, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4.2. VKS các cấp chủ động phối hợp với Tòa án cùng cấp ban hành quy chế phối hợp trong thực hiện công tác kiểm sát dân sự, tập trung vào các việc chính sau đây: Cung cấp thông tin và trao đổi quan điểm khi giải quyết các vụ việc phức tạp; chuyển hồ sơ, văn bản tố tụng, văn bản hành chính, các tài liệu phát sinh trước khi mở phiên tòa, phiên họp; tổ chức các phiên tòa xét xử trực tuyến và phiên tòa rút kinh nghiệm; quản lý các vụ việc tạm đình chỉ; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ; sử dụng phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác...

Trong công tác giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, tăng cường trao đổi với Tòa án những vụ án phức tạp, có quan điểm không thống nhất về nhận thức, áp dụng pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết đơn. Định kỳ 06 tháng một lần, VKSND cấp cao phối hợp với Tòa án cùng cấp trao đổi thông tin về tình hình tiếp nhận và kết quả xử lý, giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

4.3. VKS các cấp phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện quyền kháng nghị, kiến nghị; việc khảo sát thực tiễn thi hành, xây dựng pháp luật và quy chế, quy định, hướng dẫn của VKSND tối cao chuyên sâu về công tác kiểm sát dân sự. Việc tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng; việc thông tin, báo cáo, trao đổi nghiệp vụ.

5. Công tác kiểm tra

VKS các cấp thực hiện nghiêm Kế hoạch số 02/KH-VKSTC ngày 20/12/2023 về “*Công tác Kiểm tra của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024*” của Viện trưởng VKSND tối cao chuyên sâu về công tác kiểm sát dân sự. Nội dung kiểm tra tập trung các vấn đề nêu tại Mục 2 Phụ lục III của Kế hoạch trên.

VKS cấp trên lựa chọn những đơn vị còn tồn tại, hạn chế, gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác để tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, rút kinh nghiệm; đồng thời, cũng lựa chọn một số đơn vị đạt kết quả công tác tốt để kiểm tra, nhân rộng cách làm hay. Tăng cường kiểm tra chuyên sâu, theo chuyên đề đối với những nội dung còn yếu của khâu công tác này. Vi phạm, thiếu sót được phát hiện qua công tác kiểm tra phải được tổng hợp, thông báo rút kinh nghiệm chung; những đơn vị không được kiểm tra cần quán triệt, rút kinh nghiệm để không mắc vi phạm, thiếu sót đã được thông báo. Có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra của các đơn vị.

6. Triển khai thi hành văn bản pháp luật; tổng hợp, kiến nghị xây dựng pháp luật

6.1. VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các bộ luật, luật và văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác kiểm sát dân sự bằng nhiều hình thức, nhất là các văn bản, quy định mới; khi triển khai văn bản cần chỉ rõ những nội dung tác động trực tiếp tới công tác kiểm sát dân sự của VKSND, những vấn đề cần lưu ý khi thực hiện hoạt động kiểm sát.

Các quy chế, quy định, hướng dẫn của VKSND tối cao về công tác kiểm sát dân sự phải được các VKS quán triệt đầy đủ, kịp thời; các Kiểm sát viên, công chức phải nghiêm túc thực hiện.

6.2. Trong quá trình thực hiện công tác hoặc theo yêu cầu của VKS cấp trên, VKS các cấp tổng hợp khó khăn, vướng mắc về nhận thức, áp dụng pháp luật và hoạt động nghiệp vụ mà mình không tự giải quyết được, báo cáo VKS cấp trên để tổng hợp, hướng dẫn, ban hành, sửa đổi văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

7. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao, Hướng dẫn này và tình hình thực tế công tác kiểm sát dân sự của đơn vị mình, lựa chọn nội dung còn hạn chế, yếu,... làm nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và xác định các biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm bảo đảm đạt và vượt chỉ tiêu công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

8. Tổ chức thực hiện

VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm 2024 của đơn vị mình và hướng dẫn VKS cấp dưới thực hiện thống nhất. Kết quả thực hiện các nội dung trong Hướng dẫn này là tiêu chí đánh giá, xếp loại công tác của đơn vị. Chương trình, kế hoạch công tác năm 2024 của các VKSND cấp cao và VKSND cấp tỉnh được gửi về VKSND tối cao (Vụ 9) **trước ngày 20/01/2024** để tổng hợp, theo dõi.

Quá trình thực hiện Hướng dẫn này, nếu có khó khăn, vướng mắc, VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh báo cáo VKSND tối cao (Vụ 9) để được giải đáp, hướng dẫn kịp thời./.

Noi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSNDTC (để chỉ đạo);
- Các VKSND cấp cao (để thực hiện);
- Các VKSND cấp tỉnh (để thực hiện);
- Các VKSND cấp huyện (để thực hiện);
- Văn phòng VKSNDTC (để phối hợp);
- Lãnh đạo, công chức Vụ 9;
- Lưu: VT, Vụ 9.

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
**VỤ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC
VỤ VIỆC DÂN SỰ, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**



Nguyễn Tiến Sơn

